

Số: **12/2018/QĐST-HNGĐ**

*Can Lộc, ngày **13 tháng 02 năm 2018***

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2017/TLST-HNGĐ ngày 30/01/2018 giữa **anh Nguyễn Quang C; Sinh năm: 1985; Địa chỉ: Xóm TH, xã DL, huyện CL, tỉnh HT và chị Hà Thị K; Sinh năm: 1985; Địa chỉ: Xóm TH, xã DL, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh;**

Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều **55, 81, 82, 83, 116, 117** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27, Điểm b Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **05/02/2018**

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **05/02/2018** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang C và chị Hà Thị K

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung của vợ chồng:

Anh C và chị K thống nhất giao 03 con chung của vợ chồng là Nguyễn Thị L, sinh ngày 11/4/2006, Nguyễn Quang M, sinh ngày 10/12/2008 và Nguyễn Thị Thùy T, sinh ngày 22/9/2016 cho chị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các con thành niên. Anh C cấp dưỡng nuôi ba con mỗi tháng 1500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 02/2018 **đến khi Nguyễn Thị Thùy T thành niên**, phương thức cấp dưỡng hàng tháng và có quyền đi lại, thăm nom **con chung** không được ai cản trở, ngăn cấm.

- Về tài sản chung, nợ chung:

Anh C và chị K nhất vợ chồng tự phân chia tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Anh C và chị K thỏa thuận anh C chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí **ly hôn** sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí **mà anh C đã** nộp theo biên lai số 0004291 **ngày 29/01/2018** tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL.

Anh C còn phải nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự còn thiếu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện CL
- Chi cục THADS huyện CL
- Các đương sự
- UBND **xã ĐL**
- Lưu hồ sơ vụ án

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CL
Thẩm phán

Trần Khắc Hoàng